

Số: 21220/TB-THADS.KV19

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 07 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá tài sản

Căn cứ khoản 1 Điều 82 Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15; khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 46/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 04 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 5944/QĐ-THADS ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 4355/QĐ-THADS ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2373/QĐ-THADS.KV19 ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;

Chấp hành viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: số 02, đường NK, ấp Đồng Sở, xã Bàu Bàng, thành phố Hồ Chí Minh cần lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản như sau:

1. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CP 588002, vào sổ cấp GCN số CS12489, thuộc thửa đất số 705, tờ bản đồ số 5, diện tích theo giấy chứng nhận là 2744,3 m², do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 18/3/2019. Cập nhật biến động ngày 05/01/2024 cho ông Nguyễn Văn Minh.

2. Tài sản gắn liền trên đất:

- 01 căn nhà ở 02 tầng, tường gạch xây tô, sơn nước, móng cột đồ bê tông, mái kiểu thái lợp ngói, nền gạch Ceramic, cửa gỗ, cầu thang tay vịn song ly bằng gỗ gõ đỏ. Căn nhà được xây dựng năm 2009. Bậc tam cấp, bậc cầu thang lên lầu lát đá hoa cương. Diện tích xây dựng theo hiện trạng: 148,0 m². Diện tích sàn: 296,0 m².

- 01 bếp hình chữ L, mặt đá hoa cương, cửa hộc bằng gỗ gõ đỏ. Diện tích 1,2m x 4m = 4,8m². (có hệ tủ trên bằng gỗ gõ đỏ).

- 01 nhà tiền chế để xe, khung vì kèo bằng sắt, mái lợp tôn, nền lát gạch Ceramic, không vách (bên hông nhà lầu). Diện tích: 37,8m².

- 01 nhà tiền chế phía sau nhà lầu có kết cấu cột khung vì kèo bằng sắt, mái tôn, vách tôn, nền lát gạch Ceramic. Diện tích: 114,6m².

- 01 giàn bồn nước sắt V5 và 01 bồn nước 1000 lít.

- Sân xi măng. Diện tích: 259,8m².
- Cổng rào 02 cánh, sắt hộp, 02 trụ cổng bê tông cốt thép 20x50cm, cao 03 mét.
- Hàng rào phía trước mặt tiền đường nhựa, xây gạch lửng, cao 70 cm, khung sắt hộp, cột xây gạch dán đá chẻ, cao 2,5 mét.
- 01 hàng rào bên hông lưới B40, trụ bê tông, cao 170 cm.
- 01 hàng rào bên hông còn lại xây gạch lửng, cao 70cm, khung sắt kéo lưới B40 cao 2,5 mét.
- 01 bồn nước inox 1500 lít, 01 mô tơ 1,5HP.

Đối với phần diện tích đất còn lại chủ yếu là trồng cây, bao gồm:

STT	Loại cây	Số lượng (cây)	Tuổi cây (năm)
1	Cây cau	08	05
2	Cây thanh long	03	05
3	Cây mít	12	05
4	Cây lộc vùng	01	05
5	Cây trúc	03	05
6	Cây bưởi	04	05
7	Cây lồng mức	20	10
8	Cây chôm chôm	04	05
9	Cây xoài	09	05
10	Cây măng cầu	07	05
11	Cây tắc	02	05
12	Cây ổi	09	05
13	Cây bơ	04	05
14	Cây me	02	10
15	Cây điều	01	10
16	Cây nhãn	01	05
17	Cây cao su	11	10
18	Cây cam	01	05
19	Cây táo	01	05
20	Cây hồng quân	01	05
21	Cây vú sữa	01	10
22	Cây dâu	01	05
23	Cây tre	01	05
24	Cây sứ	01	05
25	Cây mận	01	10
26	Cây măng cụt	01	05
27	Cây bàng Đài Loan	02	05

28	Cây bông vàng	01	05
29	Cây thông	01	10
30	Cây xoài	02	05

Toàn bộ tài sản tọa lạc tại phường Chánh Phú Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

Tiêu chí lựa chọn thực hiện theo khoản 2 Điều 60 Nghị định số 152/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

Vậy, thông báo để các doanh nghiệp thẩm định giá biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

- Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá;
- Hồ sơ năng lực (Bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành, bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhận sự, giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu..);
- Danh sách tài sản cùng loại với tài sản kê biên, biểu phí thẩm định kèm theo danh mục tài liệu được đánh số thứ tự từ 01 đến hết; biên nhận hồ sơ (02 liên).

Thời gian nộp hồ sơ: 02 ngày làm việc (kể từ ngày đăng thông tin trên Trang thông tin điện tử của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc lựa chọn doanh nghiệp thẩm định giá).

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ (Văn thư) của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ: số 02, đường NK, ấp Đồng Sở, xã Bàu Bàng, thành phố Hồ Chí Minh).

Lưu ý: Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh sẽ không hoàn trả lại hồ sơ đối với doanh nghiệp thẩm định giá không được lựa chọn.

Phòng Thi hành án dân sự khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh thông báo để các doanh nghiệp thẩm định giá tài sản đáp ứng đủ yêu cầu được biết và nộp hồ sơ đăng ký theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT của THADS TP. HCM (để đăng tải);
- Cổng TTĐT của Cục quản lý THADS (để đăng tải);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19;
- Dương sự (để biết);
- Lưu: VT; HSTHA (Anh-05b).

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Chiến